

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐƯỢC BỔ NHIỆM CÔNG CHỨNG VIÊN
TỪ NGÀY 01/7/2025 ĐẾN NGÀY 29/9/2025**

STT	Họ và tên người được bổ nhiệm công chứng viên	Ngày, tháng, năm sinh	Quyết định bổ nhiệm công chứng viên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Ghi chú
1	Phạm Ngọc Sơn	06/05/1996	499/QĐ-UBND ngày 06/08/2025	
2	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	07/10/1995	500/QĐ-UBND ngày 06/08/2025	
3	Nguyễn Thị Thanh Hương	21/02/1995	501/QĐ-UBND ngày 06/08/2025	
4	Trần Hoài Thương	19/06/1998	502/QĐ-UBND ngày 06/08/2025	
5	Trần Văn Phòng	01/01/1972	924/QĐ-UBND ngày 27/08/2025	
6	Phạm Ngọc Thủy	21/01/1988	932/QĐ-UBND ngày 27/08/2025	
7	Nguyễn Thị Kim Anh	04/10/1993	999/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
8	Thái Quốc Nam	07/03/1993	1000/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
9	Đặng Chí Thành	11/11/1997	1001/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
10	Nguyễn Thị Thoa	19/11/1990	1003/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
11	Hồ Thị Mặc Chi	20/06/1997	1004/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
12	Đỗ Thị Bình	22/10/1992	1005/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
13	Nguyễn Thị Thanh Thảo	05/05/1995	1006/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
14	Trần Thị Thủy	29/09/1994	1007/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
15	Lê Thị Kim Hoa	14/09/1993	1011/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
16	Lê Văn Hoài	23/04/1996	1014/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
17	Phạm Thái Kim Yên	03/06/1994	1060/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
18	Đinh Thị Hoài	10/02/1993	1061/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
19	Trần Thị Thảo	13/07/1985	1062/QĐ-UBND ngày 28/08/2025	
20	Nguyễn Trọng Nhân	25/03/1990	1120/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	
21	Đông Thanh Luận	01/01/1996	1123/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	
22	Lê Văn Thanh Tường	15/07/1994	1125/QĐ-UBND ngày 29/8/2025	
23	Đoàn Nhật Tâm	20/04/1995	1278/QĐ-UBND ngày 05/9/2025	
24	Trần Thị Hồng Nhung	20/01/1975	1288/QĐ-UBND ngày 05/9/2025	
25	Trần Thị Băng Tâm	30/11/1992	1289/QĐ-UBND ngày 05/9/2025	
26	Vũ Minh Thư	27/10/1995	1294/QĐ-UBND ngày 05/9/2025	
27	Hà Thị Hồng Vân	02/8/1995	1295/QĐ-UBND ngày 05/9/2025	
28	Trần Hoàng Quang Ánh	12/02/1981	1296/QĐ-UBND ngày 05/9/2025	
29	Kiều Ngọc Đài	17/3/1995	1323/QĐ-UBND ngày 08/9/2025	

STT	Họ và tên người được bổ nhiệm công chứng viên	Ngày, tháng, năm sinh	Quyết định bổ nhiệm công chứng viên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Ghi chú
30	Hà Thị Tuyết Mai	07/7/1995	1324/QĐ-UBND ngày 08/9/2025	
31	Lê Xuân Tâm	01/7/1994	1325/QĐ-UBND ngày 08/9/2025	
32	Đàm Thị Đẹp	25/10/1995	1326/QĐ-UBND ngày 08/9/2025	
33	Phạm Văn Tàu	28/12/1991	1327/QĐ-UBND ngày 08/9/2025	
34	Thái Thị Kim Hằng	19/01/1992	1328/QĐ-UBND ngày 08/9/2025	
35	Lê Tấn Nhân	18/10/1996	1390/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	
36	Bùi Thị Kim Quý	28/05/1992	1391/QĐ-UBND ngày 10/9/2025	
37	Nguyễn Chính	26/06/1997	1501/QĐ-UBND ngày 15/9/2025	
38	Nguyễn Thị Diễm Huỳnh	16/10/1992	1500/QĐ-UBND ngày 15/9/2025	
39	Nguyễn Duy Tài	19/10/1968	1498/QĐ-UBND ngày 15/9/2025	
40	Nguyễn Thị Thảo	18/03/1993	1499/QĐ-UBND ngày 15/9/2025	
41	Lê Thị Ngọc Ánh	26/11/1992	1504/QĐ-UBND ngày 15/9/2025	
42	Nguyễn Đức Cường	12/04/1993	1560/QĐ-UBND ngày 16/9/2025	
43	Phạm Thị Hải Duyên	08/05/1993	1561/QĐ-UBND ngày 16/9/2025	
44	Hà Văn Cảnh	24/06/1992	1587/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
45	Hồ Thị Yến	16/09/1993	1590/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
46	Hoàng Thị Lộc	15/12/1990	1589/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
47	Trần Thị Việt Hà	29/09/1994	1591/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
48	Nguyễn Hữu Đạt	02/09/1994	1592/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
49	Phan Minh Điền	18/01/1993	1593/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
50	Phạm Ngọc Minh Châu	30/04/1991	1594/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
51	Trần Thị Linh Tâm	15/03/1991	1595/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
52	Đoàn Thị Phương Thảo	23/12/1992	1596/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
53	Lê Thị Trang	09/11/1994	1597/QĐ-UBND ngày 17/9/2025	
54	Nguyễn Văn Bi	18/03/1991	1613/QĐ-UBND ngày 18/9/2025	
55	Văn Thị Huyền	06/08/1992	1614/QĐ-UBND ngày 18/9/2025	
56	Đình Danh Mười	10/10/1988	1615/QĐ-UBND ngày 18/9/2025	
57	Lê Thanh Thúy	19/03/1991	1665/QĐ-UBND ngày 19/9/2025	
58	Nguyễn Thị Trúc Mai	31/10/1985	1666/QĐ-UBND ngày 19/9/2025	
59	Đình Thị Thu Trang	22/11/1994	1667/QĐ-UBND ngày 19/9/2025	
60	Nguyễn Thị Kim Mỹ	29/08/1996	1717/QĐ-UBND ngày 22/9/2025	

STT	Họ và tên người được bổ nhiệm công chứng viên	Ngày, tháng, năm sinh	Quyết định bổ nhiệm công chứng viên của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh	Ghi chú
61	Nguyễn Như Ngọc Linh	27/08/1997	1718/QĐ-UBND ngày 22/9/2025	
62	Lê Thị Diệp	20/06/1992	1719/QĐ-UBND ngày 22/9/2025	
63	Nguyễn Cao Cường	08/12/1990	1729/QĐ-UBND ngày 22/9/2025	
64	Lê Quang Hoàng Tùng	24/02/1996	1730/QĐ-UBND ngày 22/9/2025	
65	Trần Thị My	02/05/1996	1731/QĐ-UBND ngày 22/9/2025	
66	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	17/11/1992	1836/QĐ-UBND ngày 29/9/2025	
67	Đào Thị Hà Như	01/04/1996	1837/QĐ-UBND ngày 29/9/2025	
68	Đinh Thị Nguyễn	25/11/1991	1838/QĐ-UBND ngày 29/9/2025	
69	Nguyễn Thị Quế Minh	26/03/1992	1839/QĐ-UBND ngày 29/9/2025	